

FILMS

A CLOSER LOOK 1

- dull	(n): buồn tẻ, chán ngắt
- violent	(adj): hung dữ, bạo lực
- confusing	(adj) : khó hiểu, gây bối rối
- shocking	(adj): gây c.váng làm sững sốt
- contain	(v): chứa đựng, bao gồm
- fighting	(n): sự chiến đấu
- fight	(v): sự chiến đấu
- killing	(n): sự giết chóc
- surprising	(adj): ngạc nhiên
- believe	(v): tin tưởng
- pier	(n): bến tàu, cầu tàu
- aeroplane	(n): máy bay
- poster	(n): áp phích
- scary	(adj): sợ hãi, rung rợn
- enjoyable	(adj): thú vị, thích thú